

Số: **15/2022/CNTTLH**

Đắk Tô, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị X và anh Hà Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Bùi Thị X.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: Chị Bùi Thị X; sinh năm 1994.
- Người bị kiện: Anh Hà Văn C, sinh năm 1992.

Cùng trú tại: Thôn 5, xã T, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Bùi Thị X và anh Hà Văn C thuận tình ly hôn.
- **Về con chung:** Giao các con chung là Hà Ngọc Gia H, sinh ngày 13/5/2013 và Hà Khánh Ngân, sinh ngày 20/11/2020 cho chị Bùi Thị X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và tự lập được. Anh Hà Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con 1.000.000 đồng/tháng/cháu, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11/2022.

Anh Cường có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Minh Huy